TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST
Ngày 13-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177/2023/QĐHPT-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 01/7/1985, tại Thanh Hóa; ĐKNKTT: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú tại: Số I Khúc T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P và bà Lê Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị T2 và có hai con cùng sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/5/2023 đến ngày 27/5/2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị P1, sinh năm 1983, địa chỉ: Số I Khúc T, V, L, Hải Phòng; có mặt.
- Người làm chứng: Anh Nồng Văn M; Vắng mặt.
- Người chứng kiến:

1. Anh Đoàn Như H; Vắng mặt.
2. Anh Lê Đình B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2023, Bùi Văn T làm "xe ôm" tại bến xe V, Lê C, Hải Phòng có chở một người nam giới cao khoảng 1m70, đeo khẩu trang, không xác định được độ tuổi và đặc điểm khuôn mặt, từ bến xe đến khu vực đường T, quận L, Hải Phòng. Qua nói chuyện, T biết người này đang làm ở KCN Đ và vừa vào khu vực đường tàu Trần Nguyên H1 để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, hai bên thống nhất, T cho người này số điện thoại, khi nào có nhu cầu sử dụng ma túy anh ta sẽ gọi điện để T đi mua ma túy và mang đến KCN N bán lại cho anh ta kiếm lời. Trong tháng 5/2023, người này sử dụng số điện thoại 0974506827 nhiều lần liên lạc đến số điện thoại 0971426507 của T để mua ma túy và T đều đến khu vực đường tàu Trần Nguyên H1 tìm mua ma túy để bán lại cho người này. Mỗi gói ma túy H2, T mua với giá 200.000 đồng, bán lại với giá 500.000 đồng (T thu lợi 300.000 đồng/01 gói). Có lần, người đàn ông này đã mua của T một gói ma túy với giá 500.000 đồng và nợ tiền. Đến ngày 19/5/2023, người này tiếp tục hỏi mua của T 01 gói ma túy Heroine, T đồng ý bán với giá 500.000 đồng, người mua ma túy trả tiền mua nợ 01 gói ma túy bằng hình thức chuyển khoản 500.000 đồng vào Số tài khoản 101899393456 tại ngân hàng V1 của T và nợ T 500.000 đồng tiền mua gói Heroine lần này.

Khoảng 20h00' ngày 21/5/2023, T đang ở nhà trọ địa chỉ số I Khúc T, V, L, Hải Phòng thì người đàn ông sử dụng số điện thoại 0974506827 gọi điện cho T để hỏi mua nợ 02 gói ma túy Heroine và hẹn mang đến khu vực N giao cho anh ta, T không đồng ý vì người này còn đang nợ T 500.000 đồng. Sau đó, T mượn xe mô tô Honda CBR 150 màu xanh, BKS: 15B4 – 36565 của chị Nguyễn Thị P1 là bạn gái của T, đi đến khu vực bến xe V xem có ai thuê chở hàng không. Trên đường đi, T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0904068562 của một người đàn ông khác (không xác định được lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 03 gói ma túy Heroine và hẹn giao tại khu vực KCN N. T đồng ý và báo giá 1.200.000 đồng/03 gói, đồng thời đọc số tài khoản ngân hàng của mình cho người đàn ông để chuyển tiền mua ma túy. Sau đó, T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 15B4 – 36565 đi sang khu vực đường T tìm mua ma túy, thì nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản 8710205048666 (ngân hàng A) chuyển vào số tài khoản 101899393456 tại ngân hàng V1 của T, cùng lúc người đàn ông có số điện thoại 0904068562 cũng gọi cho T để xác nhận đã chuyển tiền mua ma túy. Khi đến khu vực đường T, T gặp một người đàn ông (không xác định được lai lịch, địa chỉ) hỏi mua của người này 03 gói ma túy Heroine, lúc này thấy cùng tiện đường xuống KCN N để bán ma túy nên T đã gọi lại cho người đàn ông có số điện thoại 0974506827 hỏi xem có muốn mua 02 gói ma túy nữa không, người đàn ông này đồng ý nên T hỏi mua của người bán ma túy ở khu vực đường tàu 05 gói ma túy Heroine, với giá 950.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất toàn bộ số ma túy vào túi quần bên trái phía trước của mình và điều khiển xe mô tô BKS: 15B4 – 36565 đi về khu vực KCN Deep C, N để bán ma túy cho 02 người đàn ông như đã hẹn.

Đến khoảng 20h45' cùng ngày, T đi đến cổng KCN Deep C thì bị Tổ công tác Đồn Công an K phát hiện, kiểm tra bắt quả tang T đang cất giấu trong túi quần bên trái, phía trước 05 gói nilon màu vàng, mỗi gói có kích thước 01 x 01cm. Bùi Văn T khai nhận đây là ma túy mua về để bán lại cho khách với mục đích kiếm lời. Tổ công tác đã đưa Bùi Văn T về trụ sở Đồn Công an K lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi lắp sim số 0971426507; 01 xe mô tô Honda CBR 150 màu xanh, BKS: 15B4 – 36565.

Tại Bản kết luận giám định số 409 ngày 25/5/2023 của Phòng K1, Công an thành phố H kết luận: "*Chất bột màu trắng chứa trong 05 gói nilon màu vàng thu giữ của Bùi Văn T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,90 gam, loại Heroine*".

Tại Bản kết luận giám định số 688 ngày 13/9/2023 của Phòng K1, Công an thành phố H về việc khôi phục dữ liệu điện thoại Iphone 6 Plus thu giữ của Bùi Văn T thể hiện tin nhắn có nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy ngày 19/5/2023 giữa T và người đàn ông có số điện thoại 0974506827, phù hợp với lịch sử cuộc gọi, lịch sử giao dịch của số tài khoản 101899393456 tại ngân hàng V1 của T.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-HA ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Bùi Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Bùi Văn T khai nhận tội như nội dung trên và khai nhận về việc bán ma túy cho người đàn ông có số điện thoại 0974506827 Thế thu lợi được 300.000 đồng/01 gói ma túy, T không nhớ cụ thể số lần, thời gian và tổng số tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho người này. Việc bán ma túy ngày 21/5/2023, T sẽ gọi người đàn ông có số điện thoại 0904068562 để giao ma túy trước và nhận số tiền còn thiếu, thu lợi 250.000 đồng, nhưng người này mới trả trước 1.000.000 đồng nên T thu lợi được 50.000 đồng. Sau đó T sẽ gọi người đàn ông có số điện thoại 0974506827 và giao ma túy bằng hình thức ném gói ma túy qua hàng rào KCN Deep C.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, đề nghị phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong bằng bì thư có dấu niêm phong số 409/PC09 của Phòng K1, Công an thành phố H;

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước những vật chứng đang tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi lắp sim số 0971426507 và số tiền 1.000.000 đồng là số tiền giao dịch mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện vào ngày 21/5/2023;

+ Truy thu, buộc bị cáo nộp lại số tiền 500.000 đồng là số tiền giao dịch mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện vào ngày 19/5/2023 để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đồn Công an Khu Công nghiệp Đ lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 21/5/2023, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, vật chứng thu giữ, Bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng đầu tháng 5/2023 và ngày 19/5/2023, Bùi Văn T nhiều lần bán ma túy cho người đàn ông (không xác định được lai lịch) sử dụng số điện thoại 0974506827 để thu lợi. Đến khoảng 20h45' ngày 21/5/2023, tại khu vực cổng KCN Deep C, Đ, H, Hải Phòng, T có hành vi cất giữ trái phép 0,90 gam ma túy loại Heroine với mục đích bán cho 02 người đàn ông (một người sử dụng số điện thoại 0974506827 và một người sử dụng số điện thoại 0904068562) để kiếm lời nhưng chưa giao được ma túy cho người mua thì bị Tổ công tác Đồn Công an K kiểm tra, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, thì từ đầu tháng 5/2023 đến ngày bị bắt giữ 21/5/2023, Bùi Văn T nhiều lần bán mua, bán trái phép ma túy nhằm kiếm lời. Hành vi được xác định có cơ sở là giao dịch mua, bán ma túy bị cáo thực hiện vào các ngày 19/5 và 21/5/2023 được chứng minh bởi các dữ liệu cuộc gọi trích xuất điện thoại di động thu giữ của bị cáo, các khoản tiền người mua ma túy chuyển vào tài khoản cá nhân của bị cáo. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là: "Phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự trong thời gian từ tháng 02/2005 đến tháng 01/2007, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên. Việc phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiệm trọng. Bởi vậy, cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Nhưng cũng xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Mục [7] nên xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

[10] Lượng chất ma túy Heroinne còn lại sau giám định đựng trong phong bì thư có dấu niêm phong số 409/PC09 của Phòng K1, Công an thành phố H. Xét thấy, chất ma túy này Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

[11] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi có gắn sim số 0971426507 đang tạm giữ. Xét thấy đây là vật bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

[12] Đối với số tiền 1.000.000 đồng đang tạm giữ do chị Nguyễn Thị P1 (bạn bị cáo) giao nộp cho Cơ quan điều tra được rút từ tài khoản của bị cáo số 101899393456 tại ngân hàng V1. Xét khoản tiền này bị cáo nhận được từ giao dịch mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 21/5/2023 nên xác định đây là tiền sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

[13] Ngoài ra, cần buộc bị cáo nộp lại số tiền 500.000 đồng là số tiền giao dịch mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện vào ngày 19/5/2023, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Những người liên quan đến vụ án:

[14] Quá trình điều tra xác định được chủ thuê bao của số điện thoại 0904068562 là anh Lê Văn S - sinh năm 1970 (Nơi ĐKHKTT: C, B, Hà Nội), anh S khai bản thân không đăng ký, sử dụng số điện thoại 0904068562 và không biết ai là người sử dụng thông tin cá nhân của mình để đăng ký số điện thoại này; chủ thuê bao của số điện thoại 0974506827 là anh Quách Văn V - sinh năm 1987 (Nơi ĐKHKTT: Lạng Uyển, Đ, N, Ninh Bình). Hiện tại, anh V không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì. Trong những lần bán ma túy cho người có số điện thoại 0974506827, T đều giao bằng hình thức ném gói ma túy qua hàng rào KCN Deep C, không nhìn rõ mặt, không nhận dạng được người đàn ông này. Do vậy, chưa đủ căn cứ xác định anh Lê Văn S và anh Quách Văn V là người đã mua ma túy của Bùi Văn T để xử lý theo quy định.

[15] Đối với anh Nông Văn M đã chuyển 1.000.000 đồng tiền mua ma túy cho Bùi Văn T từ số tài khoản của mình là: 8710205048666 (ngân hàng A), tại Cơ quan điều tra, anh M khai: Khoảng 20h20' ngày 21/5/2023, khi anh đang ngồi ở quán nước gần khu vực KCN Deep C, Đ, H, Hải Phòng (không xác định được địa điểm cụ thể) thì có một người thanh niên không quen biết đến nhờ anh M chuyển 1.000.000 đồng đến số tài khoản 101899393456 ngân hàng V1, chủ tài khoản là Bùi Văn T và đưa trả tiền mặt cho anh M, anh M đồng ý và thực hiện thao tác chuyển tiền trên ứng dụng điện thoại. Chuyển tiền xong, người thanh niên này rời

đi, anh M không nhớ đặc điểm và không nhận dạng được người này vì thời gian đã lâu. Chiếc điện thoại sử dụng để chuyển tiền nêu trên đã bị hỏng, anh M đã vứt bỏ đi. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định anh Nồng Văn M có liên quan đến việc mua bán ma túy với T.

[16] Đối với 02 người đàn ông sử dụng số điện thoại 0974506827 và 0904068562 mua ma túy của T, những người đã bán ma túy cho T tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, L, Hải Phòng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đủ căn cứ lập hồ sơ xử lý sau.

[17] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/5/2023.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên phạt tiền Bùi Văn T 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy lượng chất ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư niêm phong số 409/PC09 của Phòng K1, Công an thành phố H;

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước nhưng vật chứng đang tạm giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi có gắn sim số 0971426507 (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An*);

- Số tiền 1.000.000 đồng (*Biên lai thu tiền số 0002890 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An*).

T3 buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 500.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội, nộp ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền truy thu và tiền phạt thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV06 - CATP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Thuận